



Đại lý làm thủ tục hải quan



Nội dung chương trình

- 1. Các quy định về đại lý hải quan**
- 2. Vai trò của đại lý hải quan**
- 3. Điều kiện hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan**
- 4. Hoạt động của đại lý hải quan**
- 5. Các lưu ý trong quá trình hoạt động đại lý hải quan**



Cơ sở pháp lý

- 1. Điều 20 Luật Hải quan 2014**
- 2. Điều 5 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP**
- 3. Thông tư số 12/2015/TT-BTC ngày 30/1/2015 của Bộ Tài chính**
- 4. Thông tư số 22/2019/TT-BTC ngày 16/4/2019 của Bộ Tài chính, có hiệu lực từ ngày 01/7/2019**



GIỚI THIỆU TỔNG QUAN THÔNG TƯ SỐ 22/2019/TT-BTC

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 12/2015/TT-BTC, gồm 12 khoản ~ 12 nội dung

Hiệu lực thi hành: **Từ ngày 01/7/2019**



GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

- 1. Quy định các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động Đại lý làm thủ tục hải quan**
- 2. Các Biểu mẫu có liên quan trong thực hiện TTHC đối với hoạt động ĐLHQ**
- 3. Các quy định riêng về hoạt động đại lý hải quan**



I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 3)

1. Điều kiện dự thi:

- Bằng cấp?
- Khóa học?

2. Hồ sơ đăng ký dự thi:

- Phiếu đăng ký dự thi;
- Bằng tốt nghiệp *cao đẳng trở lên thuộc các ngành kinh tế, luật, kỹ thuật*;
- 02 ảnh *màu 3x4 chụp trong thời gian 06 (sáu) tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi.*



I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 3)

2. Trường hợp miễn thi:

a) Điều kiện miễn thi:

Môn pháp luật hải quan và kỹ thuật nghiệp vụ hải quan

Tốt nghiệp
chuyên ngành
hải quan

Giảng viên (05
năm công tác)
chuyên ngành
hải quan

*Trong thời
hạn 03 năm*



I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 3)

Môn Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương

Tốt nghiệp/giảng viên (05 năm công tác) các chuyên ngành:

Trong thời hạn 03 năm

Kinh tế ngoại thương; thương mại quốc tế

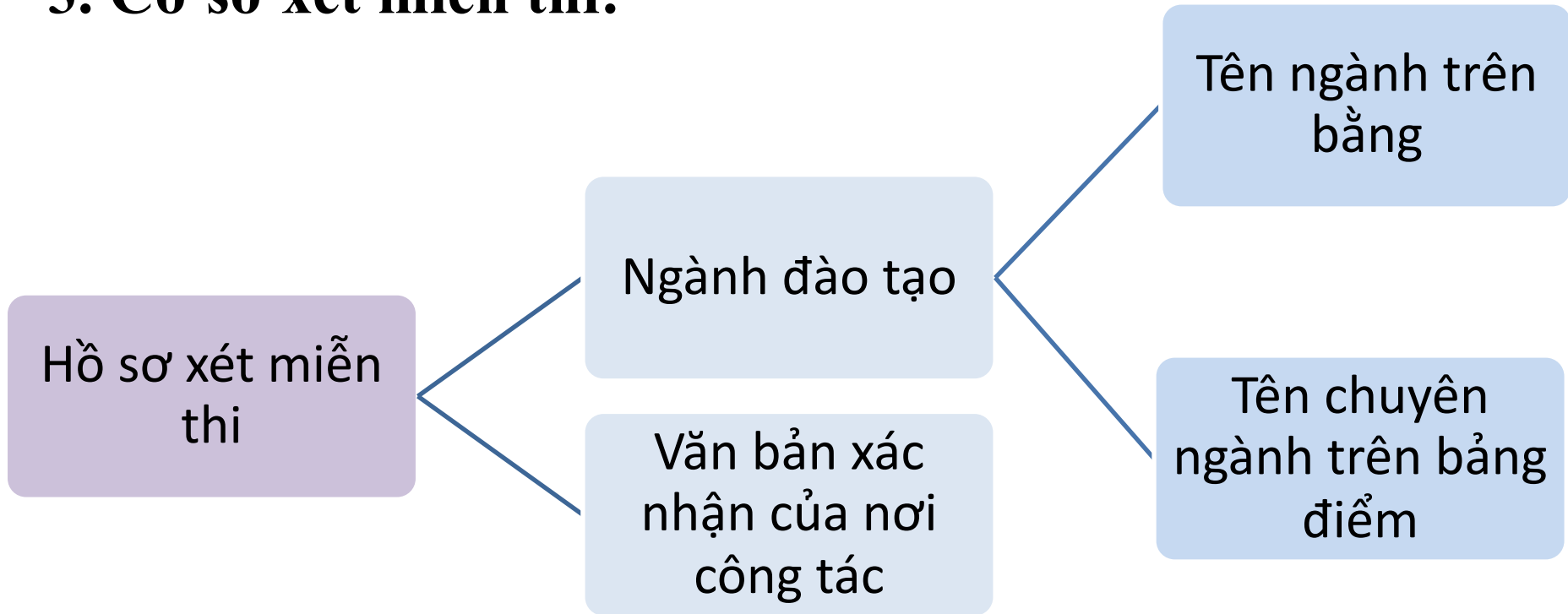
Kinh tế đối ngoại; kinh tế quốc tế

Logistics và quản lý chuỗi cung ứng



I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 3)

3. Cơ sở xét miễn thi:





4.

Thông báo kết quả thi

30 ngày sau thi

Website TCHQ/
Báo Hải quan

Trụ sở nơi tiếp
nhận hồ sơ dự
thi

Ngay sau khi thi

Thông báo, ký xác
nhận điểm thi

Note: Bỏ hình thức thông báo kết quả thi bằng Giấy chứng nhận kết quả thi.



5. Phúc khảo kết quả thi:

- Trong 15 ngày kể từ khi Thông báo kết quả thi

Thời hạn nộp đơn

- Đơn phúc khảo

Hồ sơ

- 15 ngày kể từ khi hết hạn nhận đơn

Thời hạn phúc khảo

Kết quả phúc khảo: Thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan; Báo Hải quan điện tử; Trụ sở Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi tiếp nhận hồ sơ dự thi.



6. Bảo lưu kết quả thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan:

Bảo lưu kết quả thi

Kết quả
môn thi
đạt yêu cầu

Tự động
bảo lưu

01 năm/ kỳ
thi tiếp
theo



I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 4)

7. Thời gian cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan:

- **Thời gian cấp:** 30 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan.
- **Chứng chỉ:** theo mẫu số 03.

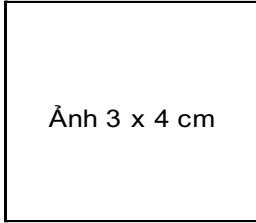


I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 4)

TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

8. Sử dụng Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan: => Cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan.



Ảnh 3 x 4 cm

Chữ ký của người được cấp Chứng chỉ

Số:
Ngày... tháng... năm ...

CHỨNG CHỈ

NGHIỆP VỤ KHAI HẢI QUAN

- Căn cứ Quyết định số/QĐ-TCHQ ngày... tháng... năm.... của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc nghỉ hưu/nghỉ việc/chuyển công tác đối với ông (bà) ...
- Căn cứ Quyết định số/QĐ-TCHQ ngày ... tháng năm về việc thành lập Hội đồng thi cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan;
- Căn cứ Thông báo số ngày của Chủ tịch Hội đồng thi cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan công nhận kết quả thi năm tổ chức tại.....

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

- Cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan cho ông (bà):
- Sinh ngày:/...../.....
- Hộ khẩu thường trú:

Hà Nội, ngày/...../.....
TỔNG CỤC TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 4)

9. Nhận chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan



Đăng ký trên Phiếu dự thi

Xuất trình giấy chứng minh nhân dân và ký nhận.





I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 4)

10. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (lần 2-có sử dụng kết quả được bảo lưu):

- Hồ sơ đăng ký dự thi:

+ Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu số 01) – có ghi thông tin về việc bảo lưu kết quả thi;

+ 02 ảnh màu 3x4 chụp trong thời gian 06 (sáu) tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi.

- Nội dung khác liên quan đến thi và cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan: thực hiện như thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan lần đầu



I. Thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan (Điều 4)

11. Các thông tin liên quan đến kỳ thi

- Cổng thông tin điện tử Tổng cục Hải quan:

<https://www.customs.gov.vn/>

- Cổng thông tin điện tử Trường Hải quan Việt Nam:

<https://truonghaiquan.edu.vn/>

- Cổng thông tin điện tử của Cục hải quan các tỉnh, thành phố

- Báo Hải quan điện tử

<https://www.customs.gov.vn/Lists/TinHoatDong/ViewDetails.aspx?ID=31192&Category=Th%C3%B4ng%20b%C3%A1o%20-%20Th%C3%B4ng%20c%C3%A1o>



II. Hoạt động của đại lý hải quan (Điều 5)

Quy định tại TT 12/2015/TT-BTC

- Khai hải quan, làm thủ tục hải quan
- Xuất trình hàng hóa để kiểm tra;
- Vận chuyển, làm thủ tục hải quan đưa vào, đưa ra khu vực giám sát hải quan;
- Cung cấp dịch vụ tư vấn về thủ tục hải quan và quản lý thuế cho chủ hàng;
- Nộp các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác;
- Thực hiện thủ tục miễn thuế, xét miễn thuế, hoàn thuế, xét hoàn thuế, giảm thuế, xét giảm thuế, không thu thuế;
- Thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan hải quan;
- Thực hiện các thủ tục hành chính khác với cơ quan hải quan.

Quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BTC

Theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Hải quan:

- Khai hải quan và làm thủ tục hải quan theo quy định của Luật này;
- Thực hiện xác định trước mã số, xuất xứ, trị giá hải quan;
- Thực hiện quyết định và yêu cầu của cơ quan hải quan trong việc làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;
- Bố trí người, phương tiện thực hiện các công việc liên quan để kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải;
- Nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính về thuế, phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan.



II. Hoạt động của đại lý hải quan (Điều 5)

2. Hợp đồng đại lý hải quan (Hợp đồng mẫu – VLA)

Điều 1: NỘI DUNG ỦY QUYỀN

SCOPE OF AUTHORIZATION

Bên A ủy quyền cho bên B làm những công việc sau:

Party A authorizes party B to take the following jobs:

Khai tờ khai hải quan dựa trên bộ chứng từ do bên A cung cấp.

To prepare and apply for Customs Declaration Form (hereinafter called “CDF”) based on documents provided by Party A.

Nộp và xuất trình bộ hồ sơ Hải quan có liên quan đến lô hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của bên A.

To submit customs file related to export/import goods of party A.

Ký hồ sơ khai báo và chỉnh sửa bản lược khai hàng hóa nhập khẩu liên quan đến hàng nhập khẩu của bên A.

To sign application and supporting documents to declare and to amend the cargo manifest for the import goods of party A.



II. Hoạt động của đại lý hải quan (Điều 5)

2. Hợp đồng đại lý hải quan (Hợp đồng mẫu – VLA)

...

Ký hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu và VAT hàng nhập khẩu của bên A.

To sign the application and supporting documents for reimbursement of import duty and VAT of party A's import goods.

Ký, đóng dấu bản sao các chứng từ thuộc hồ sơ Hải quan có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của bên A.

To sign and endorse supporting documents of customs related to export/import goods of party A.

Xuất trình hàng hóa để cơ quan Hải quan kiểm tra và chứng kiến việc kiểm tra hàng hóa.

To present the goods for customs inspection, if requested by customs authorities, and to witness this procedure's progress

Nộp thuế xuất khẩu, các loại thuế khác, lệ phí và các khoản thu khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu.

To pay export duties and other fee or taxes related to export shipments.



II. Hoạt động của đại lý hải quan (Điều 5)

2. Hợp đồng đại lý hải quan (Hợp đồng mẫu – VLA)

...

Đề trình các khiếu nại, yêu cầu xét lại hay điều chỉnh các quyết định của cơ quan Hải quan liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

To submit all complaints, request for re-consideration or amendment of decisions made by Customs Authorities.

Ký các biên bản do cán bộ Hải quan lập có liên quan đến lô hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

To sign reports made by customs officers related to import/export shipments.

Bên A không ủy quyền cho bên B làm những công việc sau:

Party A doesn't authorize party B to take the following actions:

Chọn một hoặc nhiều hơn các nội dung ủy quyền ở trên.



II. Hoạt động của đại lý hải quan (Điều 5)

2. Hợp đồng đại lý hải quan (Hợp đồng mẫu – VLA)

...

Điều 2: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A *RESPONSIBILITIES OF PARTY A*

Cung cấp cho bên B bộ chứng từ đầy đủ và thông tin chính xác để thực hiện thủ tục hải quan phù hợp với nội dung ủy quyền.

To supply party B with complete set of relevant documents and correct information to execute customs procedure in accordance with the scope of authorization.

Quyết định về việc phân loại hàng hóa để áp mã HS và thực hiện các thủ tục chuyên ngành cho hàng hóa xuất nhập khẩu.

To make decision on the goods clarification for application of HS code as well as for industry-special procedures for export/import goods.



II. Hoạt động của đại lý hải quan (Điều 5)

2. Hợp đồng đại lý hải quan (Hợp đồng mẫu – VLA)

...

Điều 3: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B *RESPONSIBILITIES OF PARTY B*

Tuân thủ nội dung ủy quyền quy định tại Điều 1.

To follow the scope of authorization as stipulated in Article 1.

Sử dụng chữ ký điện tử của bên B để khai báo hải quan cho hàng hóa xuất nhập khẩu của bên A.

To use party B's electronic signature to apply for CDF forexport/import goods of party A.

Tư vấn về phân loại hàng hóa để áp mã HS và thực hiện các thủ tục chuyên ngành cho hàng hóa xuất nhập khẩu.

To offer consultation on the goods clarification for application of HS code as well as for industry-special procedures for export/import goods.

Thực hiện thủ tục hải quan đúng với thông tin và chứng từ do bên A cung cấp.

To execute the customs procedures in accordance with information and documents provided by party A.



II. Hoạt động của đại lý hải quan (Điều 5)

3. Thực hiện hợp đồng đại lý hải quan:

- Theo phạm vi thỏa thuận tại hợp đồng đại lý
- Xuất trình cho cơ quan hải quan khi có phát sinh vi phạm (xác định trách nhiệm các bên)
- ĐLHQ chỉ được khai sau khi chủ hàng thông báo danh sách ĐLHQ có hợp đồng với chủ hàng.



III. Công nhận hoạt động đại lý hải quan (Điều 6)

1. Hồ sơ đề nghị công nhận hoạt động đại lý hải quan:

- Văn bản đề nghị công nhận đại lý làm thủ tục hải quan (*mẫu số 04*): 01 bản chính;
- Hồ sơ đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan:
 - + Đơn đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan (*mẫu số 07*): 01 bản chính;
 - + Bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành luật, kinh tế, kỹ thuật: 01 bản chụp;
 - + Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan: 01 bản chụp;
 - + Chứng minh nhân dân (*nếu cơ sở dữ liệu về dân cư chưa hoạt động*): 01 bản chụp;
 - + 01 ảnh màu 2x3 được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

Note: Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu trên các chứng từ



III. Công nhận hoạt động đại lý hải quan (Điều 6)

2. Thủ tục công nhận ĐLHQ:

- **Nơi nhận hồ sơ:** Tổng cục Hải quan
- **Hình thức nhận hồ sơ:**
 - + Trực tiếp tại TCHQ (bộ phận Một cửa TCHQ);
 - + Qua dịch vụ Bưu chính;
 - + Qua dịch vụ công trực tuyến của TCHQ.
- **Thời gian xử lý:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ;
- **Kết quả xử lý:** Quyết định công nhận đủ điều kiện hoạt động ĐLHQ; Thẻ nhân viên đại lý/ văn bản từ chối.



IV. Tạm dừng hoạt động Đại lý hải quan (Điều 7)

1. Trường hợp ĐLHQ bị tạm dừng hoạt động:

- + Không duy trì đủ điều kiện: nhân viên/ cơ sở hạ tầng/ ngành nghề kinh doanh;
- + Hoạt động không ***đúng tên và địa chỉ*** trên Quyết định công nhận.
- + Không thông báo cho TCHQ thu hồi mã số nhân viên ĐLHQ đối với các trường hợp phải thu hồi mã số.
- + Không thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng Quý hoặc thực hiện chế độ báo cáo ***không đúng, không đủ về nội dung hoặc không đúng thời hạn*** với cơ quan hải quan **trong 03 lần liên tiếp**
- + Đại lý làm thủ tục hải quan có văn bản đề nghị tạm dừng hoạt động.



IV. Tạm dừng hoạt động Đại lý hải quan (Điều 7)

2. Thủ tục tạm dừng hoạt động

- **Thời hạn tạm dừng:** Tối đa 6 tháng.
- TCHQ chủ động ban hành Quyết định tạm dừng hoạt động ĐLHQ khi phát hiện vi phạm (theo dõi, kiểm tra trực tiếp tại doanh nghiệp/ nguồn dữ liệu; báo cáo của HQĐP/ cơ quan chức năng khác) hoặc theo văn bản đề nghị của ĐLHQ.
- **Thời hạn xử lý:** 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản/ báo cáo/ phát hiện vi phạm.
- **Kết quả:** Quyết định tạm dừng hoạt động



IV. Tạm dừng hoạt động Đại lý hải quan (Điều 7)

3. Thủ tục đề nghị tiếp tục hoạt động ĐLHQ sau khi bị tạm dừng hoạt động

- **Thời hạn thực hiện:** trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày tạm dừng
- **Điều kiện tiếp tục hoạt động:**
 - + Khắc phục các vi phạm;
 - + Doanh nghiệp có văn bản đề nghị tiếp tục hoạt động.
- **TCHQ kiểm tra thực tế** điều kiện hoạt động ĐLHQ của doanh nghiệp, việc khắc phục vi phạm của ĐLHQ
- **Kết quả:** Quyết định cho phép tiếp tục hoạt động ĐLHQ
- **Thời hạn xử lý:** 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản.



V. Chấm dứt hoạt động Đại lý hải quan (Điều 7)

1. Trường hợp chấm dứt hoạt động

- Bị xử lý về hành vi buôn lậu; vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới; sản xuất, buôn bán hàng cấm; trốn thuế đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có gian lận trong việc cung cấp hồ sơ đề nghị công nhận đại lý hải quan hoặc cấp mã số nhân viên đại lý hải quan;
- Sử dụng bộ chứng từ không phải do chủ hàng cung cấp để làm thủ tục hải quan xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;
- Quá thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày tạm dừng mà không khắc phục và không có văn bản đề nghị tiếp tục hoạt động gửi Tổng cục Hải quan;
- Doanh nghiệp hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan giải thể hoặc phá sản theo quy định của Luật doanh nghiệp và Luật phá sản;
- Đại lý làm thủ tục hải quan có văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động;



V. Chấm dứt hoạt động Đại lý hải quan (Điều 7)

2. Thủ tục chấm dứt hoạt động

- TCHQ chủ động ban hành Quyết định chấm dứt hoạt động ĐLHQ khi phát hiện vi phạm (theo dõi, kiểm tra trực tiếp tại doanh nghiệp/ nguồn dữ liệu; báo cáo của HQĐP/ cơ quan chức năng khác) hoặc theo văn bản đề nghị của ĐLHQ.
- **Thời hạn xử lý:** 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản/ báo cáo/ phát hiện vi phạm.
- **Kết quả:** Quyết định chấm dứt hoạt động; Quyết định thu hồi mã số nhân viên ĐLHQ.



V. Chấm dứt hoạt động Đại lý hải quan (Điều 7)

3. Thủ tục tiếp tục hoạt động ĐLHQ sau khi bị chấm dứt hoạt động

- *Đối với trường hợp ĐLHQ đề nghị chấm dứt/ tạm dừng hoạt động*: Thực hiện thủ tục như đề nghị công nhận mới.
- *Đối với trường hợp ĐLHQ bị chấm dứt do vi phạm*:
 - + *Thời hạn thực hiện*: Sau 02 năm kể từ ngày ban hành QĐ chấm dứt.
 - + *Thủ tục*: Thực hiện thủ tục như đề nghị công nhận mới.



VI. Cấp mã số nhân viên Đại lý hải quan (Điều 9)

1. Hồ sơ đề nghị cấp mã số:

- Đơn đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan (*mẫu số 07*): 01 bản chính;
- Bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc các chuyên ngành luật, kinh tế, kỹ thuật: 01 bản chụp;
- Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan: 01 bản chụp; *trường hợp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan quá thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp thì nộp bổ sung 01 bản chụp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo bổ sung kiến thức pháp luật hải quan.*
- Chứng minh nhân dân: 01 bản chụp *nếu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa hoạt động*
- 01 ảnh màu 2x3 được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

Note: Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu trên các chứng từ



VI. Cấp mã số nhân viên Đại lý hải quan (Điều 9)

2. Thủ tục cấp mã số nhân viên ĐLHQ:

- **Nơi nhận hồ sơ:** Tổng cục Hải quan
- **Hình thức nhận hồ sơ:**
 - + Trực tiếp tại TCHQ (Bộ phận Một cửa TCHQ);
 - + Qua dịch vụ Bưu chính;
 - + Qua dịch vụ công trực tuyến của TCHQ.
- **Thời gian xử lý:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ:
- **Kết quả xử lý:** Thông báo cấp mã + Thẻ nhân viên ĐLHQ
- **Thời hạn giá trị của mã số:** 3 năm kể từ ngày cấp



VI. Cấp mã số nhân viên Đại lý hải quan (Điều 9)

3. Quản lý và sử dụng mã số nhân viên ĐLHQ:

- Nhân viên đại lý hải quan được cấp tài khoản truy cập vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan (thông qua việc đăng ký người sử dụng – theo hướng dẫn của Thông tư số 38/2015/TT-BTC)
- Được sử dụng để làm thủ tục hải quan theo hợp đồng đại lý
- Được sử dụng trên phạm vi toàn quốc



VII. Gia hạn mã số nhân viên Đại lý hải quan (Điều 9)

1. Điều kiện gia hạn mã số:

- Không thuộc các trường hợp bị thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan;
- Tham gia các khóa đào tạo bổ sung kiến thức pháp luật hải quan có thời lượng tối thiểu 03 ngày (8 tiết/ngày, tương đương 24 tiết) do Trường Hải quan Việt Nam hoặc các trường cao đẳng, đại học, học viện có khoa chuyên ngành hải quan (Trường Đại học Tài chính – Marketing, Học viện Tài chính) thực hiện (*được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học - theo mẫu số 02*)



VII. Gia hạn mã số nhân viên Đại lý hải quan (Điều 9)

**ĐƠN VỊ CẤP GIẤY
CHỨNG NHẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(CHỨC DANH NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN)
CHỨNG NHẬN

Họ và tên: (Họ và tên người được chứng nhận)

Sinh ngày:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Đã hoàn thành khóa đào tạo bổ sung kiến thức pháp luật hải quan dành cho nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan từ ngày .../.../... đến ngày .../.../... tại.....

Số QĐ cấp chứng nhận:... ngày...

....., ngày tháng năm 20...

Số vào sổ:

TM. ĐƠN VỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
(CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ)

Số hiệu:/201../GCN-....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



VII. Gia hạn mã số nhân viên Đại lý hải quan (Điều 9)

2. Hồ sơ gia hạn mã số:

- Đơn đề nghị gia hạn (*Mẫu số 07A*): 01 bản chính
- Giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo bổ sung kiến thức pháp luật hải quan: 01 bản chụp.
- 01 ảnh màu 2x3cm được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ.
- 01 bản chụp chứng minh nhân dân khi có thay đổi thông tin về chứng minh nhân dân đã nộp tại hồ sơ đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa hoạt động



VII. Gia hạn mã số nhân viên Đại lý hải quan (Điều 9)

2. Thủ tục gia hạn mã số nhân viên ĐLHQ:

- *Nơi nhận hồ sơ:* Tổng cục Hải quan
- *Hình thức nhận hồ sơ:*
 - + Trực tiếp tại TCHQ (bộ phận Một cửa TCHQ);
 - + Qua dịch vụ Bưu chính;
 - + Qua dịch vụ công trực tuyến của TCHQ.
- *Thời gian xử lý:* 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ:
- *Kết quả xử lý:* Thông báo gia hạn + Thẻ nhân viên ĐLHQ
- *Thời hạn giá trị của mã số:* 3 năm kể từ ngày gia hạn



VIII. Cấp lại mã số nhân viên đại lý hải quan (Điều 9)

1. Trường hợp cấp lại:

- Thẻ nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan bị mất và được đại lý làm thủ tục hải quan xác nhận tại văn bản đề nghị cấp lại mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan;
- Đại lý làm thủ tục hải quan có thay đổi tên đăng ký kinh doanh;
- Nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan có thay đổi số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân;



VIII. Cấp lại mã số nhân viên đại lý hải quan (Điều 9)

2. Hồ sơ đề nghị cấp lại:

- 01 bản chính **văn bản đề nghị cấp lại** mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan (*mẫu số 07B*);
- **01 ảnh** màu 2x3 được chụp trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ.
- 01 bản chụp **chứng minh nhân dân** khi có thay đổi thông tin về chứng minh nhân dân đã nộp tại hồ sơ đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa vận hành.



VIII. Cấp lại mã số nhân viên đại lý hải quan (Điều 9)

3. Thủ tục cấp lại mã số nhân viên ĐLHQ:

- *Nơi nhận hồ sơ:* Tổng cục Hải quan
- *Hình thức nhận hồ sơ:*
 - + Trực tiếp tại TCHQ (bộ phận Một cửa TCHQ);
 - + Qua dịch vụ Bưu chính;
 - + Qua dịch vụ công trực tuyến của TCHQ.
- *Thời gian xử lý:* 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hs:
- *Kết quả xử lý:* Thông báo cấp lại + Thẻ nhân viên ĐLHQ
- *Thời hạn giá trị của mã số:* theo thời hạn giá trị của mã số đã được cấp trước đó



IX. Thu hồi mã số nhân viên đại lý hải quan (Điều 10)

1. Trường hợp thu hồi:

- *Nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan bị xử lý* hành vi vi phạm các quy định của pháp luật đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự *và chấp hành hình phạt tù;*
- *Nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan bị xử lý đối với* hành vi buôn lậu; *vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới; sản xuất, buôn bán hàng cấm;* trốn thuế hoặc hối lộ cán bộ, công chức hải quan trong quá trình làm thủ tục hải quan;
- Nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan sử dụng mã số đã hết thời hạn hiệu lực để làm thủ tục hải quan.



IX. Thu hồi mã số nhân viên đại lý hải quan (Điều 10)

1. Trường hợp thu hồi:

- Nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan cho người khác sử dụng mã số của mình hoặc sử dụng mã số của người khác hoặc sử dụng mã số không phải do **Tổng cục trưởng** Tổng cục Hải quan cấp để làm thủ tục hải quan; hoặc **cho người khác sử dụng hồ sơ của mình để thực hiện thủ tục công nhận đại lý làm thủ tục hải quan hoặc cấp mã nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan;**
- Nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan **chuyển làm việc khác hoặc chuyển sang làm việc cho đại lý** làm thủ tục hải quan khác;
- Đại lý làm thủ tục hải quan bị chấm dứt hoạt động



IX. Thu hồi mã số nhân viên đại lý hải quan (Điều 10)

2. Thủ tục thu hồi:

- Đại lý làm thủ tục hải quan có Đơn đề nghị Tổng cục Hải quan thực hiện việc thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan, tài khoản kết nối hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử (Mẫu số 07C) trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày phát sinh.
- Văn bản đề nghị, báo cáo của Cục hải quan tỉnh, thành phố/ cơ quan chức năng khác.
- **Thời hạn xử lý:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của đại lý làm thủ tục hải quan hoặc văn bản/báo cáo của Cục hải quan tỉnh, thành phố / cơ quan chức năng khác
- **Kết quả xử lý:** Quyết định thu hồi mã số



IX. Thu hồi mã số nhân viên đại lý hải quan (Điều 10)

3. Cấp lại mã số nhân viên ĐLHQ sau khi thu hồi mã số:

- Trường hợp bị thu hồi mã số do bị xử lý vi phạm, gian lận hồ sơ công nhận ĐLHQ/ cấp mã số nhân viên ĐLHQ, cho người khác sử dụng mã số của mình hoặc sử dụng mã số hết thời hạn để làm thủ tục:

+ Sau thời hạn 03 năm kể từ ngày thu hồi;

+ Tham gia thi lại và được cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan

(trong thời hạn 03 năm không được hành nghề, nếu nhân viên này đứng tên thành lập doanh nghiệp thì doanh nghiệp không được công nhận ĐLHQ)

- Các trường hợp khác: Thực hiện thủ tục như đề nghị cấp mới



X. Quyền & Trách nhiệm của nhân viên đại lý hải quan (Điều 11)

1. Trực tiếp thực hiện các công việc về thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư này trong phạm vi hợp đồng dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan đã ký giữa đại lý làm thủ tục hải quan và chủ hàng.
2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng, quản lý mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan theo quy định.
3. Giữ bí mật thông tin cho tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ của đại lý làm thủ tục hải quan.



X. Quyền & Trách nhiệm của nhân viên đại lý hải quan (Điều 11)

4. Đề nghị Tổng cục Hải quan ra quyết định thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan khi đại lý làm thủ tục hải quan bị giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động trong trường hợp đại lý làm thủ tục hải quan không thông báo.

5. Tham dự các lớp đào tạo, tập huấn về thủ tục hải quan, chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; chính sách thuế và các quy định khác do cơ quan hải quan trực tiếp tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia giới thiệu.



XI. Quản lý và sử dụng mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan (Điều 12)

- 1. Mã số sẽ được cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan hải quan.*
- 2. Cơ quan hải quan sẽ cấp tên người sử dụng và mật khẩu cho nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan để truy cập vào hệ thống.*
- 3. Nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin.*
- 4. Khi thực hiện các thủ tục với cơ quan hải quan, nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan phải xuất trình mã số.*



XI. Quản lý và sử dụng mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan (Điều 12)

5. Mã số có giá trị để làm thủ tục hải quan đối với các lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu theo hợp đồng đại lý trên phạm vi toàn quốc.
6. Mã số sẽ được thu hồi khi đại lý làm thủ tục hải quan bị chấm dứt hoạt động



XI. Quản lý và sử dụng mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan (Điều 12)

- Không cho người khác sử dụng hồ sơ cá nhân của mình để cấp mã;
- Không cho người khác sử dụng mã số của mình;
- Không sử dụng mã số của người khác để làm thủ tục;
- Không sử dụng mã số đã hết thời hạn sử dụng.



XI. Quản lý và sử dụng mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan (Điều 12)

Nếu vi phạm:

- + Bị thu hồi mã số;
- + Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan bị mất giá trị;
- + Không được cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan trong thời hạn 03 năm kể từ ngày bị thu hồi.
- + Trong thời gian không được hành nghề, nếu đứng tên thành lập doanh nghiệp thì doanh nghiệp này sẽ không được công nhận là đại lý làm thủ tục hải quan.



XII. Quyền & Trách nhiệm của đại lý hải quan (Điều 13)

Các điểm mới về quyền và trách nhiệm của đại lý hải quan:

- Đăng ký thông tin mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan để CQHQ cấp tài khoản kết nối hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử.
- Được cung cấp dữ liệu điện tử liên quan đến tờ khai hải quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu làm thủ tục hải quan qua đại lý làm thủ tục hải quan.
- Thông báo cho Tổng cục Hải quan để thực hiện việc thu hồi mã số nhân viên đại lý hải quan, tài khoản kết nối hệ thống xử lý dữ liệu hải quan điện tử trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày phát sinh vi phạm.



XII. Quyền & Trách nhiệm của đại lý hải quan (Điều 13)

1. Các điểm mới về quyền và trách nhiệm của đại lý hải quan:

...

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng Quý:
 - + **Thời hạn báo cáo:** vào ngày 05 của tháng đầu quý sau,
 - + **Nội dung báo cáo:** Mẫu số 10
 - + **Nơi nhận báo cáo:** Cục Hải quan tỉnh, thành phố *quản lý địa bàn đăng ký kinh doanh.*



ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
CÔNG TY....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẠI LÝ LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN (Quý/201....)

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh/ thành phố

Tên Đại lý Hải quan

Mã số thuế:

Địa chỉ:

TT	Loại hình XNK	Số lượng DN ký hợp đồng	Số lượng tờ khai	Kim ngạch (USD)	Tiền thuế		
					XNK	GTGT	Thuế khác
1							
2							

- Các công việc được ủy quyền:
- Tình hình vi phạm pháp luật thuế, hải quan, pháp luật khác (số vụ, hành vi) (kể cả hành vi vi phạm pháp luật do chủ hàng thực hiện):
- Thay đổi về điều kiện hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan:
 - Thay đổi tên/ địa chỉ đăng ký kinh doanh: (nếu có)
 - Thay đổi về nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan: (nếu có)
 - Thay đổi về ngành nghề đăng ký kinh doanh; cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin: (nếu có).....
- Vướng mắc và kiến nghị:
 - Về chính sách XNK...;
 - Về chính sách thuế ...;
 - Về thủ tục hải quan ...;
 - Về hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan...;
 - Về phối hợp, hợp tác giữa Hải quan- đại lý làm thủ tục hải quan - chủ hàng: ...;
- Những kiến nghị khác:

Nơi nhận:
 - Như trên;
 - Tổng cục Hải quan (Cục GSQL);
 - Lưu

GIÁM ĐỐC ĐẠI LÝ
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



XIII. Quyền & Trách nhiệm của chủ hàng (Điều 14)

Các điểm mới về quyền và trách nhiệm của chủ hàng:

- Thông báo danh sách đại lý làm thủ tục hải quan được thay mặt chủ hàng khai và làm thủ tục hải quan khi phát sinh hợp đồng đại lý làm thủ tục hải quan; trừ các trường hợp sau:

+ Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua dịch vụ bưu chính, chuyên phát nhanh thực hiện việc khai và làm thủ tục hải quan theo quy định của Luật Bưu chính;

+ Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của các tổ chức, cá nhân không có mã số thuế;



XI. Quyền & Trách nhiệm của chủ hàng (Điều 14)

Các điểm mới về quyền và trách nhiệm của chủ hàng:

...

+ Hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở Việt Nam gửi cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài; hàng hóa của cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế tại Việt Nam và những người làm việc tại các cơ quan, tổ chức này; hàng hóa viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại; hàng hóa là hàng mẫu không thanh toán; hàng hóa là hành lý cá nhân của người nhập cảnh gửi theo vận đơn, hàng hóa mang theo người nhập cảnh vượt tiêu chuẩn miễn thuế.



XIII. Quyền & Trách nhiệm của chủ hàng (Điều 14)

Các điểm mới về quyền và trách nhiệm của chủ hàng:

...

- Được cung cấp dữ liệu điện tử liên quan đến tờ khai hải quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu làm thủ tục hải quan qua đại lý làm thủ tục hải quan trong trường hợp chủ hàng hóa có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan hải quan.



XIV. Quyền & Trách nhiệm của cơ quan hải quan (Điều 15)

Các điểm mới về quyền và trách nhiệm của cơ quan hải quan:

- **Cung cấp dữ liệu điện tử** cho đại lý làm thủ tục hải quan và **chủ hàng** ngay sau khi tờ khai hải quan được đăng ký trên hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.
- **Ban hành chuẩn trao đổi dữ liệu** giữa hệ thống công nghệ thông tin của cơ quan hải quan và doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa chủ hàng cần đáp ứng để nhận được dữ liệu do cơ quan hải quan cung cấp.



Điều khoản chuyển tiếp

1. Thông báo danh sách đại lý hải quan thay mặt chủ hàng làm thủ tục hải quan:
 - Thời hạn thực hiện: **trước 31/12/2019**, hiện TCHQ đang bổ sung chức năng trên Cổng thông tin điện tử tổng cục hải quan (<https://www.customs.gov.vn/>), TCHQ sẽ có hướng dẫn bổ sung.
 - **Sau khi cập nhật, chủ hàng tiếp tục cập nhật khi có thay đổi/ phát sinh mới.**
2. Giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo bổ sung kiến thức đã cấp được tiếp tục có giá trị hiệu lực để thực hiện các thủ tục cấp/ cấp lại/ gia hạn mã số nhân viên đại lý hải quan.



Câu hỏi và bài tập tình huống

- 1. Tra cứu thông tin về đại lý hải quan và nhân viên đại lý hải quan ở đâu?**
- 2. Áp dụng quản lý rủi ro đối với Đại lý hải quan và nhân viên hải quan?**
- 3. Cách tra cứu mức độ tuân thủ của các doanh nghiệp thực hiện như thế nào?**
<https://www.customs.gov.vn/Lists/TinHoatDong/ViewDetails.aspx?ID=30971&Category=Th%C3%B4ng%20b%C3%A0i%20-%20Th%C3%B4ng%20c%C3%A0o>
- 4. Các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan?**



Câu hỏi và bài tập tình huống

- 4. Khi bị thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan thì có được thi tiếp ở các kì thi tiếp theo hay không và sau bao lâu kể từ khi bị thu hồi mã số thì được thi lại?**
- 5. Những trường hợp vi phạm liên quan đến hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan thời gian qua chủ yếu là gì? Những trường hợp vi phạm này bị xử lý như thế nào?**
- 6. Việc phát triển đại lý hải quan ở các nước được thực hiện thế nào?**



Câu hỏi và bài tập tình huống

- 7. Nhiều trường hợp DN XNK không nắm rõ cách thức khai báo, làm thủ tục hải quan nên nhờ đại lý khai báo giúp và mất phí dịch vụ và không ký hợp đồng, như vậy có được không?**
- 8. Công ty A muốn thuê Đại lý thủ tục hải quan đứng ra thay mặt công ty NK hàng hóa. Trong trường hợp Đại lý đứng tên toàn bộ trên tờ khai sau khi thông quan phát sinh các vấn đề về sai sót trong thủ tục hay bị truy thu thuế thì Đại lý phải chịu hay Công ty A phải chịu?**



Câu hỏi và bài tập tình huống

9. Tôi đang làm ở đại lý A và đã có mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan, tôi có dự định chuyển sang đại lý B thì có được sử dụng tiếp mã số hiện tại ở công ty mới hay không?

10. Tại sao phải làm thủ tục qua đại lý hải quan được cơ quan Hải quan cấp phép thay cho việc thuê "cò" thủ tục đang rất nhiều ở các cảng lớn hiện nay?



Câu hỏi và bài tập tình huống

- 11. Công ty A hoạt động trong lĩnh vực giao nhận vận tải có trụ sở tại TP Hồ Chí Minh và chi nhánh tại Hà Nội. Hiện tại, Cty A chưa phải là Đại lý Hải quan và mong muốn được công nhận Đại lý hải quan cho trụ sở chính tại TP Hồ Chí Minh và chi nhánh tại Hà Nội. Thủ tục và hồ sơ chi tiết để đăng ký trong trường hợp này?**
- 1. Hồ sơ, thủ tục đăng ký đối với trụ sở chính?**
 - 2. Hồ sơ, thủ tục đăng ký đối với chi nhánh? Khi đăng ký cho chi nhánh thì có cần bản chứng nhận đại lý của trụ sở chính không?**



Câu hỏi và bài tập tình huống

12. Hoạt động của đại lý hải quan:

- 1. Việc Đại lý hải quan nộp thuế thay cho chủ hàng thì việc hạch toán khoản thuế này như thế nào đối với Đại lý hải quan và chủ hàng?**
- 2. Các chứng từ kèm theo hồ sơ hải quan như: invoice, packing list... thì Đại lý hải quan có được nhận uỷ quyền để ký các chứng từ này không?**



Câu hỏi và bài tập tình huống

13. Anh A tốt nghiệp đại học chuyên ngành kinh tế ngoại thương năm 2017. Năm 2021, Anh A đăng ký dự thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan.

Vậy, Anh/chị hay cho biết Anh A có đủ điều kiện được miễn thi không? Và được miễn thi môn nào?



Câu hỏi và bài tập tình huống

14. Đại lý làm thủ tục hải quan X có hợp đồng cung cấp dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan với Công ty A (là doanh nghiệp Việt Nam).

Vậy anh/chị cho biết, việc lưu giữ hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu đã được thông quan thuộc trách nhiệm về đối tượng nào?



Câu hỏi và bài tập tình huống

15. Công ty A có trụ sở tại Hà Nội đã được Tổng cục Hải quan công nhận là đại lý làm thủ tục hải quan; Năm 2021, do nhu cầu hoạt động, Công ty thay đổi địa chỉ đăng ký kinh doanh về TP. Hải Phòng. nhưng Đại lý làm thủ tục hải quan A không thông báo cho Tổng cục Hải quan để thay đổi thông tin đại lý làm thủ tục hải quan đã cấp.

Theo Anh/ chị, đại lý làm thủ tục hải quan A sẽ bị xử lý như thế nào?



Câu hỏi và bài tập tình huống

16. Đại lý làm thủ tục hải quan A không thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý nên bị Tổng cục Hải quan tạm dừng hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan.

Để được tiếp tục hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan thì Đại lý làm thủ tục hải quan A phải thực hiện thủ tục gì?



Câu hỏi và bài tập tình huống

17. Đại lý làm thủ tục hải quan A bị Tổng cục Hải quan tạm dừng hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan do không duy trì được điều kiện về nhân viên đại lý hải quan. Quá 6 tháng kể từ ngày Tổng cục Hải quan ban hành Quyết định tạm dừng hoạt động, Đại lý làm thủ tục hải quan A chưa bổ sung được nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan đủ điều kiện theo quy định.

Theo Anh/ chị, Đại lý làm thủ tục hải quan A sẽ bị xử lý như thế nào?



Câu hỏi và bài tập tình huống

18. Ông A trước đây là nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan. Do bị xử lý về hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới nên ông A bị Tổng cục Hải quan thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan từ năm 2020.

Năm 2021, ông A ký hợp đồng làm việc với Đại lý làm thủ tục hải quan X và được đại lý này lập hồ sơ đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý hải quan cho ông A.

Theo Anh/ chị, ông A đủ điều kiện được cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan không? Vì sao?



Câu hỏi và bài tập tình huống

19. Anh Nguyễn Văn A là một lao động tự do, Anh A đáp ứng đủ điều kiện làm nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Hải quan. Anh A lập hồ sơ đề nghị Tổng cục Hải quan cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan theo hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư số 12/2015/TT-BTC, sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 22/2019/TT-BTC.

Theo Anh/ chị, Anh A được cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan không? Vì sao?



Câu hỏi và bài tập tình huống

20. Ông A được Tổng cục Hải quan cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan năm 2013 và là nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan của đại lý hải quan X từ năm 2015. Tháng 8/2019, ông A chuyển đến làm việc cho đại lý làm thủ tục hải quan Y và được đại lý làm thủ tục hải quan Y lập hồ sơ đề nghị Tổng cục Hải quan cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan cho ông A.

Đại lý hải quan X lập bộ hồ sơ gửi Tổng cục Hải quan đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan gồm những chứng từ gì?



Các kênh hỗ trợ đại lý hải quan

Bộ phận hỗ trợ đại lý hải quan:

- + Chi cục Hải quan;
- + Cục Hải quan;
- + Tổng cục Hải quan.

Email: dailyhaiquan@customs.gov.vn

buihaigsq1@gmail.com

0983.85.77.18

Danh sách, thông tin liên hệ chi tiết sẽ được cung cấp trên website: <https://www.customs.gov.vn/>



THANKS
for your
ATTENTION